

CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CÁC NGÀNH THUỘC LĨNH VỰC MỸ THUẬT ỨNG DỤNG Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

Đặng Mai Anh¹

Email: maianhmtcn.sdh@gmail.com

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 29/09/2025

Ngày phản biện đánh giá: 15/10/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 24/10/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.853

Tóm tắt: Đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao đối với giáo dục Việt Nam nói chung, giáo dục lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng nói riêng, cùng hội nhập quốc tế vững chắc trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay, đặt ra nhiệm vụ cho các ngành đào tạo Mỹ thuật ứng dụng cần tích cực tiệm cận và lĩnh hội được những ưu việt của công nghệ chuyển đổi số, trên cơ sở vẫn giữ được những nét đặc thù của giáo dục Mỹ thuật ứng dụng, gần hơn các chuẩn chung của thế giới nhằm nâng cao chất lượng đào tạo các ngành học thuộc lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam. Với những kinh nghiệm đào tạo của cá nhân và ý kiến phỏng vấn một số chuyên gia, giảng viên đã và đang tham gia các ngành hệ đào tạo trong lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng. Bài viết mong muốn có được cái nhìn tổng quan về cơ hội và thách thức trong quá trình đào tạo các ngành học của lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng hiện nay tại Việt Nam và đưa ra một số đề xuất giải pháp góp phần đóng góp nâng cao chất lượng đào tạo Mỹ thuật ứng dụng, định hướng thiết thực trong đào tạo phục vụ đất nước trong xu hướng công nghệ số và hội nhập quốc tế.

Từ khóa: đào tạo Mỹ thuật ứng dụng, công nghệ số, hội nhập quốc tế

I. Đặt vấn đề

Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực ngành Mỹ thuật ứng dụng (MTUD) ở Việt Nam hiện nay, đang là nhu cầu cần thiết để đáp ứng với nhu cầu của đào tạo phục vụ cho xã hội, vì vậy đào tạo của lĩnh vực MTUD đóng góp thực tiễn thiết

thực cho sự phát triển văn hóa, kinh tế, du lịch... của đất nước. Ngành MTUD ở Việt Nam đến nay có trên 80 cơ sở đào tạo trên cả nước, cho thấy sự phát triển nhanh của một ngành có nhu cầu cao của cuộc sống hiện đại. Để thực sự nắm bắt được cơ hội và vượt qua những thách thức

¹ Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp

đặt ra trong đào tạo cần nắm bắt cùng thời cuộc chuyển đổi số, một xu hướng tất yếu của mọi ngành nghề trong xã hội ở Việt Nam và trên thế giới. Bằng phương pháp nghiên cứu thực tế, phỏng vấn, khảo sát thông tin tại một số trường đào tạo Mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam, bài viết phân nào có những kết quả nghiên cứu cho thấy việc nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực của các ngành nghề thuộc lĩnh vực MTUD trong xu thế chung của chuyển đổi số là tất yếu với nhiều cơ hội và thách thức đặt ra, cũng như cần có những định hướng để đẩy mạnh chất lượng tại các cơ sở đào tạo.

Đào tạo nhân lực chất lượng cao và bồi dưỡng nhân tài ở Việt Nam đã và đang được quan tâm phát triển mạnh mẽ trong nhiều thời kỳ lịch sử, bởi *Hiền tài là nguyên khí của Quốc gia*. Sinh thời, Hồ Chủ tịch luôn coi trọng và quan tâm tới công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài. Bác từng nói: “Nước nhà cần phải kiến thiết, kiến thiết cần phải có nhân tài”. Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại hội VI của Đảng đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện, đánh dấu bước ngoặt có ý nghĩa quan trọng trong tiến trình đi lên của đất nước, trong đó công tác cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cũng được xác định: “Nhân tài không phải sản phẩm tự phát mà phải được phát hiện và bồi dưỡng công phu” (B.GD&ĐT, 2021). Đến nay, Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII khẳng định tính kế thừa, sự nhất quán trong quan điểm của Đảng ta, coi giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, thực hiện khát vọng phát triển đất nước trong thời gian tới.

MTUD là lĩnh vực thể hiện sự kết hợp thống nhất và hài hòa các kiến thức kinh tế - xã hội - khoa học - kỹ thuật - văn hóa - nghệ thuật và tổ chức - quản lý.

MTUD là một mũi nhọn của nghiên cứu văn hóa cần có chính sách đổi mới giáo dục - đào tạo nâng cao nguồn lực cho sự nghiệp phát triển đất nước (Phạm, 2021). Vì vậy, đào tạo MTUD là một lĩnh vực đào tạo kiến thức, kỹ năng sáng tạo và thực hiện các thiết kế ở các ngành: Đồ họa, Thời trang, Nội thất, Gốm, Sơn mài, Tạo dáng công nghiệp, Đồ chơi, Điều khắc, Hoành tráng, Không gian Đô thị, Thủy tinh, Kim loại, Trang sức... cao hơn là hệ sau đại học người học được tăng cường bổ sung kiến thức sâu hơn về kỹ năng lý luận và chuyên môn thiết kế.

II. Cơ sở lý thuyết

Vấn đề nghiên cứu về cơ hội và thách thức trong nâng cao chất lượng đào tạo trong lĩnh vực MTUD, là một vấn đề được khá nhiều những nhà khoa học, nhà thiết kế chuyên môn quan tâm. Với những hội thảo khoa học của các năm gần đây vấn đề CNS được nhiều lĩnh vực quan tâm nghiên cứu, bởi sự tác động khá lớn của CNS nói chung, nhất là rất nhiều các phần mềm thiết kế đang là những cơ hội cho công việc của các nhà thiết kế, ưu việt cho công tác đào tạo MTUD, nhưng bên cạnh đó cũng nhiều những thách thức đối với công tác đào tạo và quá trình thực hiện công việc thiết kế. Vì vậy, nhiều những ý kiến trao đổi, bài viết tại các hội nghị, hội thảo khoa học cũng đặt ra, dưới các góc độ chuyên môn sâu chi tiết riêng lẻ theo từng ngành/ chuyên ngành. Tuy nhiên, để nhấn mạnh vấn đề nâng cao chất lượng đào tạo lĩnh vực MTUD một cách bao quát thì vẫn là một nội dung cần quan tâm, nhìn tổng quan hơn để thực sự góp phần công tác đào tạo có cái nhìn toàn diện hơn từ cả góc độ quản lý, học thuật, điều kiện cơ sở vật chất, người giảng dạy và những vấn đề pháp lý về sử dụng CNS.

III. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết triển khai dựa trên cách tiếp cận liên ngành của Văn hóa - Xã hội, vai trò của MTUD đối với nhu cầu xã hội hiện nay, thực tiễn vấn đề bản sắc đang là vấn đề được quan tâm trong sáng tạo tác phẩm MTUD và đặc biệt trong công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và kết quả đào tạo MTUD. Bài viết đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu nhằm làm sáng tỏ các nội dung đặt ra:

Tổng hợp và phân tích tài liệu: Từ các tư liệu bao gồm bài viết khoa học tại các hội thảo khoa học chuyên ngành, báo cáo nghiên cứu, qua các bài viết báo chí và tuyên bố pháp lý được sử dụng để phân tích tác động thực tế của AI đối với thiết kế, quyền sở hữu trí tuệ và thực hành sáng tạo.

Tổng hợp, phân tích các tư liệu sơ cấp: Dựa trên kinh nghiệm thực tiễn của cá nhân và các nguồn tư liệu qua phỏng vấn, hội nghị khoa học từ các nhà khoa học, các giảng viên để thực hiện sưu tập các ý kiến trên nội dung của bài viết. Từ đó tìm ra những khả năng của việc ứng dụng Công nghệ số đã được

So sánh - đối chiếu: Trên cơ sở các ví dụ một số trường hợp tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước nêu ra, làm rõ tính phổ quát cũng như đặc thù của vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực MTUD, nhằm rút ra đặc biệt những vấn đề thách thức trong quá trình đào tạo cần ứng biến trong quá trình đưa CNS vào thực hiện.

Với các phương pháp trên, nghiên cứu có thể tiếp cận hiện tượng thách thức đặt ra bên cạnh các cơ hội rất hữu ích, giúp cho quá trình đào tạo MTUD thực sự có những phân tích và ứng dụng hiệu quả trong quá trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng tại các cơ sở đào tạo MTUD.

IV. Kết quả nghiên cứu

4.1. Tình hình đào tạo Mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay

Đào tạo lĩnh vực MTUD với mục tiêu nhằm xây dựng đội ngũ họa sĩ thiết kế cho các ngành/ chuyên ngành và cao hơn là những người nghiên cứu hệ sau đại học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - chuyển đổi số của đất nước. Ngành MTUD là một lĩnh vực rộng, đã và đang chạm vào mọi mặt của đời sống xã hội. Trong thời kỳ hội nhập hiện nay, người làm công tác MTUD có trình độ và kỹ năng tốt, biết phân tích, dự đoán xu thế phát triển, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm đáp ứng nhu cầu thương mại hóa sản phẩm tiêu dùng, góp phần thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Là ngành liên quan đến thưởng thức cái đẹp của nhu cầu con người được ứng dụng vào mọi mặt trong cuộc sống; nhất khi xã hội con người ngày càng phát triển và những hưởng thụ vật chất của xã hội ngày càng tăng thì việc làm đẹp các sản phẩm cũng ngày càng cao và biểu hiện ngày càng phong phú và đa dạng hơn. Đồng thời, trong quá trình đào tạo cũng nhiều thuận lợi của các điều kiện xã hội tác động vào, trong đó quá trình tham gia của công nghệ hóa, trí tuệ nhân tạo là sự tác động rất lớn vào sáng tạo và đào tạo MTUD. Chính vì những nhu cầu lớn của xã hội như vậy cùng những tác động của chuyển đổi công nghệ số (CNS) vừa là thế lợi của việc định hướng đào tạo ngành MTUD, nhưng cũng là sự khó khăn với nhiều thách thức đặt ra cho công tác đào tạo cần phải giải quyết khắc phục những mặt trái của công nghệ.

Trong thực tế hiện nay, chuyển đổi CNS phát triển mạnh mẽ, lĩnh vực sáng tạo nghệ thuật đang chứng kiến những thay đổi sâu sắc về cả phương thức sáng tạo, giá trị nghệ thuật và cấu trúc lao động. Những thành tựu của CNS đang chứng minh vai trò hỗ trợ tác động mạnh mẽ đến quy trình thiết kế ý tưởng, sản xuất sản phẩm và đang dần được xã hội công nhận; Với khả năng tạo lập các biến thể vô hạn nhờ các công cụ nền tảng CNS rút ngắn thời gian sáng tác so với các phương thức truyền thống; Tiếp là trí tuệ nhân tạo nên quá trình tương tác sử dụng những kiến thức tổng hợp và ưu việt nhất của loài người và có thể kết hợp cùng sáng tạo của con người để tạo nên những sáng tạo mới.

Chính sự quá trình chuyển đổi CNS trong thiết kế MTUD là công cụ góp phần quan trọng trong việc chuyển đổi phương thức đào tạo và hành nghề thiết kế MTUD, từ mô hình truyền thống sang mô hình tích hợp công nghệ sáng tạo mà còn tạo ra một mô hình tư duy thị giác mới. Các nền tảng CNS được ứng dụng phổ biến trong đào tạo như: Midjourney, DALL·E, Runway ML, Adobe Firefly, Khroma, Artbreeder, Stable Diffusion, Clo3D, Autodesk AI... đều mang lại những kết quả đặc thù trong từng chuyên ngành giảng dạy. Với các phương thức hoạt động phổ biến như Text-to-Image (Từ mô tả văn bản → hình ảnh), Image-to-Image (Biến thể từ ảnh có sẵn), Generative Simulation (Mô phỏng sáng tạo), Data-driven Styling (Học thói quen thẩm mỹ người dùng), Diffusion Model & GANs (cho kết quả chân thực và nghệ thuật).

Trong quá trình đào tạo, việc giảng dạy các phần mềm thiết kế để người học có thể tương tác trực tiếp, tận dụng những khả năng ưu việt của CNS để cùng tạo ra sản phẩm, cụ thể trong thực tế như:

ngành Đồ họa với các dự án “Gogh-ify” từ RunwayML biến ảnh thật thành tranh theo phong cách Van Gogh; các Agency Việt Nam như Bratus hoặc Redsand đã thử nghiệm kết hợp AI trong moodboard nhận diện thương hiệu, concept; Studio Nhật Bản Wit Studio sử dụng AI để tái tạo phong cách vẽ hoạt hình truyền thống với tốc độ nhanh gấp 5 lần. Với ngành thiết kế thời trang, AiDLab (2022) đã triển khai chương trình thời trang sử dụng AI để thiết kế các mẫu vải và phục trang biểu diễn; The Fabricant, một công ty thời trang kỹ thuật số, đã tạo ra bộ sưu tập ảo đầu tiên không cần sản xuất thực, giúp giảm khí thải thời trang nhanh. Trong nội thất hay các ngành thiết kế sản phẩm công nghiệp yêu cầu tính toán cao, AI hỗ trợ các nhà thiết kế dựng ý tưởng theo nhiều phong cách, concept khác nhau, mô phỏng vật thể, không gian theo thiết kế thực tế. Qua đó, đã chứng minh vai trò của CNS trong ngành MTUD đương đại và đang dần mở ra xu hướng mới trong đào tạo và thực hành sáng tạo.

Thêm vào đó, với các định hướng của Đảng và Nhà nước Việt Nam, chuyển đổi CNS là tất yếu, trở thành công cụ quan trọng trong đào tạo mọi ngành nghề lĩnh vực, trong đó có đào tạo lĩnh vực MTUD, là tác nhân hỗ trợ đắc lực cho các nhà thiết kế trong thời đại công nghệ mới.

Thông qua quá trình học tập người học sẽ có cơ hội được lĩnh hội những kiến thức của CNS + thiết kế sáng tạo, nâng cao tiếp bậc sau đại học về lý luận, lý thuyết và khả năng kết nối của các ngành liên quan vào tư duy sáng tạo, nâng cao kỹ năng thực hành nhằm xây dựng đội ngũ những người làm khoa học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao,

đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Điều này tạo nhiều cơ hội cho người học việc tương tác với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực tế, các nghệ nhân lành nghề... cơ hội tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn và khả năng nghiên cứu khoa học một cách độc lập để có khả năng tiên đề bước vào đào tạo trình độ tiến sỹ hoặc đi sâu chuyên tâm trong thực hiện nghề nghiệp chuyên sâu.

4.2. Những cơ hội cho công tác đào tạo trong quá trình chuyển đổi số hiện nay

- Ngành MTUD là một ngành đặc thù, sự phát triển của xã hội chính là môi trường tốt cho các học viên, sinh viên sau đào tạo có “mảnh đất” phát triển tốt cho nghề nghiệp. Chính vì vậy, kiến thức được đào tạo tốt, cùng kỹ năng thực tiễn và sự thăng hoa của môi trường tạo nên nhiều công việc tốt, đem lại lợi ích cho các nhà thiết kế về cả tinh thần và vật chất là những cơ hội có thể nói chưa bao giờ tuyệt vời như vậy. Với quan niệm của xã hội mới, việc các nhà thiết kế không chỉ là người “tô điểm” mà việc làm đẹp thực sự trở thành một nghề “hot”, đi vào mọi hoạt động của xã hội, từ việc ăn, mặc, ở... đều cần có kiến thức của các nhà thiết kế MTUD. Chính vì nhu cầu xã hội, nên việc chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm xác định thực hiện hầu hết đảm bảo, các cơ sở có đầu vào đảm bảo chỉ tiêu cũng là một thuận lợi lớn trong công tác quản lý đào tạo.

- Thời kỳ chuyển đổi CNS, đang dần tiến đến những thành tựu cao hơn của khoa học kỹ thuật, với nhiều phát minh thay đổi công nghệ khoa học từng ngày, từng giờ. Hỗ trợ của công nghệ hiện nay là điều kiện vô cùng quan trọng, với nhiều thiết bị tân tiến và các phần mềm phục vụ cho nghề thiết kế MTUD là những cơ hội lớn cho

người học tập và làm nghề. Tuy nhiên để nắm bắt được, cũng cần sự đầu tư lớn của các cơ sở đào tạo và học hỏi của đội ngũ giảng viên, học viên để nhanh chóng nắm bắt các công nghệ mới.

- Với tốc độ thông tin “siêu phàm” hiện nay trên thế giới, nguồn tư liệu tài nguyên của nhân loại là một cơ hội, kho tri thức “không lồ” ... Các cơ sở đào tạo có được những nguồn tài nguyên kiến thức và sự kết nối thông tin trong nước, quốc tế là những cơ hội nghiên cứu, nguồn dữ liệu quý cho cả giảng viên và người học có môi trường tiếp cận, tìm hiểu tăng cường kiến thức.

- Tinh thần học tập, ham học hỏi và kiến thức (kiến thức nghề, ngoại ngữ...), sức khỏe của tuổi trẻ, sự nhạy bén với cuộc sống, kỹ năng sống của giới trẻ, sự ham mê chiếm lĩnh những “đỉnh cao” ... là một cơ hội “tự tạo” của chính người học có khả năng không chỉ tồn tại mà còn tạo ra vị trí, việc làm tốt. Nhất là ngành MTUD, luôn cần những sự đổi mới, sáng tạo để mỗi sản phẩm thực sự đem lại những giá trị của vẻ đẹp và hữu dụng đối với cuộc sống.

- Nhiệt huyết của những người thầy định hướng, bằng kinh nghiệm kiến thức và của những người thực nghiệm nghề nghiệp, luôn sẵn sàng truyền đạt tới người học. Với ngành MTUD thầy và trò nhiều khi còn là những người có thể hợp tác trong các dự án, công việc... cùng thực hiện một công trình - Sự hỗ trợ của người thầy là uy tín, kinh nghiệm, tầm nhìn... thì ở trò là sự nhiệt tình, sức trẻ, kiến thức mới... được tạo nên những cơ hội học hỏi, môi trường thực sự được học tập thiết thực, được cọ sát với chính thực tiễn.

Cụ thể công tác nâng cao chất lượng đào tạo MTUD việc CNS đã đem đến những cơ hội vô cùng lợi thế như đã nêu

trên; có lợi từ nhiều góc độ trong công tác đào tạo nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo. Với những cơ hội này có thể tạo nên những điều kiện tốt cho đào tạo nguồn nhân lực cao cho ngành MTUD để có được những người học khi tốt nghiệp có những kiến thức toàn diện.

4.3. Những thách thức chuyển đổi công nghệ số đặt ra trong đào tạo lĩnh vực MTUD

Bên cạnh những cơ hội rất lớn từ CNS đem lại cho quá trình đào tạo các ngành/ chuyên ngành MTUD và trong công tác quản lý, cũng nhiều những khó khăn nhất định tạo nên những thách thức trong quá trình đào tạo như:

- Chương trình đào tạo của các cơ sở cơ bản được kiểm định về mặt pháp lý, xong chưa thể kịp thời cập nhật đưa CNS vào các học phần, vì vậy các bài giảng còn chậm hơn với thực tiễn của các thay đổi mới của CNS. Bởi, mỗi lần có sự rà soát chương trình nhanh cũng là thời gian 2 năm, mỗi lần chỉnh sửa chương trình cần trí tuệ của cả tập thể dưới sự chỉ đạo của lãnh đạo cơ sở đào tạo... đồng thời chương trình mới, cập nhật CNS cần đồng bộ giữa: Con người - Trình độ - Đầu tư cơ sở vật chất - Tư duy đổi mới...

- Hiện người học đa số đang ứng dụng những thành quả CNS tự phát, với các phần mềm thiết kế linh hoạt để tạo nên những kết quả bài học bắt nhập với thay đổi công nghệ tiên tiến, để có hiệu quả nhất trong bài học và công việc thiết kế của cá nhân.

- Giảng viên nhiều khi không theo kịp công nghệ mới, do nhiều lý do... không được đào tạo nâng cấp, đào tạo lại để bắt kịp những gì cần có kiến thức mới cho giảng dạy; Cộng thêm tư tưởng “bao cấp” trong cả lên lớp giảng dạy... dẫn đến

khoảng cách năng lực số chênh lệch lớn, dẫn đến hiện tượng “thế hệ công nghệ” giữa giảng viên và người học ngày càng chênh nhau, tình trạng mất kiểm soát nội dung đào tạo và mục tiêu học tập, đánh giá thiếu nhất quán và không công bằng trong các sản phẩm thiết kế của sinh viên.

- Cơ sở vật chất tại các trường thực sự không theo kịp sự phát triển của khoa học kỹ thuật mới của xã hội phát triển với tốc độ “chóng mặt”. Nhất là “Những trường đào tạo mỹ thuật ứng dụng còn nằm trong cơ chế chính sách bao cấp của Nhà nước sẽ gặp nhiều khó khăn hơn những trường dân lập có nguồn kinh tế dồi dào. Bên cạnh việc chủ động trong xây dựng chương trình thì có thể liên kết với các trường bạn trong và ngoài nước...” (Hồ, 2025) Tuy có những hướng giải quyết trong những năm qua ở nhiều cơ sở đào tạo mô hình hợp tác với các doanh nghiệp, nhưng cũng vẫn chỉ là “tạm” khi doanh nghiệp “nông nhàn” và có lợi cho doanh thu...

- Một nguy cơ khó khăn phát sinh từ chính của quá trình sử dụng CNS đó là sự sao chép, đạo “nhái” không kiểm soát được bài học của người học từ phía giảng viên. Đây cũng là vấn đề của nhiều quốc gia khi mà Luật bản quyền tại hầu hết các quốc gia hiện nay chưa bao quát rõ ràng các tác phẩm do trí tuệ nhân tạo tạo ra. Việc không xác định được rõ ràng về tác giả và tính nguyên gốc đã đặt ra nhiều vấn đề pháp lý và đạo đức phức tạp (Bethel University, 2023)

- Đồng thời bên cạnh việc quy định cho vấn đề tiêu chuẩn và đồng nhất hóa giá trị nghệ thuật của các tác phẩm mỹ thuật nói chung, khi việc sử dụng tài nguyên của AI tạo ra những tác phẩm mang tính “lai ghép”, có sự tương đồng với những tác phẩm đã có trên nền tảng dữ liệu. Nó

khiến người thiết kế ngộ nhận rằng mình là tác giả trong khi bản chất chỉ là người lựa chọn và “chấp vá” từ dữ liệu AI đưa ra gợi ý.

Với những thách thức lớn trên đây, cơ hội để nâng cao đào tạo trong lĩnh vực MTUD có nhiều khó khăn như PGS.TS Nguyễn Lan Hương có ý kiến về việc chất lượng đào tạo MTUD nói chung có nêu: “Nếu không bắt kịp nhịp phát triển của thế giới và khu vực, Việt Nam sẽ phải đối mặt những thách thức như: tụt hậu về công nghệ, suy giảm sản xuất, kinh doanh; dư thừa lao động có kỹ năng và trình độ thấp, gây phá vỡ thị trường lao động truyền thống, ảnh hưởng tới kinh tế đất nước; mất an toàn, an ninh thông tin, xâm phạm bản quyền, thiếu hụt nguồn nhân lực trình độ cao. Đây công nghệ lạc hậu từ các nước phát triển sang các nước chậm phát triển” (Nguyễn, 2023)

4.4. Một số kinh nghiệm đề xuất trong quản lý và giảng dạy thạc sĩ của cá nhân gắn với kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn ở Việt Nam.

Để nâng cao chất lượng trong công tác đào tạo lĩnh vực MTUD, là một ngành đặc thù đang đang phát triển trong xã hội, thực sự muốn đẩy mạnh nguồn nhân lực chất lượng cao của ngành MTUD lên đúng với thực tế đáp ứng nhu cầu xã hội, cũng như đúng thực tế của người học và đang sử dụng CNS, cần khắc phục những khó khăn tồn tại để có bước phát triển mạnh mẽ:

- Cần xác định rõ mục tiêu đào tạo, lấy chất lượng đào tạo làm then chốt, chuyên sâu theo thế mạnh riêng của từng trường.

- Tăng cường hợp tác quốc tế với các trường có uy tín trong khu vực và thế giới. Tăng cường các hình thức liên kết để học viên có nhiều cơ hội cọ sát thực tiễn; tăng tiếp cận với những tiến bộ của CNS cũng như khoa học kỹ thuật tiên tiến.

- Tăng cường cập nhật thông tin và nâng cao chất lượng, xây dựng đội ngũ nhà giáo, nhà khoa học có trình độ chuyên môn giỏi, có tâm huyết và trách nhiệm cao. Đồng thời, cũng là người có kỹ năng nghề giỏi và có tâm huyết, biết yêu thương người học. Luôn cùng người học chia sẻ những kiến thức, có định hướng đúng đắn cho người học. Luôn cổ vũ người học trong những khó khăn của việc tiếp thu kiến thức, hoàn thành kế hoạch học tập.

- Sự định hướng về quảng bá thông tin và hỗ trợ và quan tâm của lãnh đạo Nhà trường về công tác quảng bá cho hệ ĐTTĐ Thạc sĩ tức là đang nâng tầm thương hiệu của Nhà trường, chứng tỏ sự chỉ đạo của Nhà trường có tầm bao quát lớn, sự đúng đắn trong đào tạo toàn diện, chất lượng cao...

Với những cơ hội và thách thức của bối cảnh chuyển đổi CNS hiện nay trong đào tạo lĩnh vực MTUD, cần có những hướng thực sự cụ thể, với những kinh nghiệm trải qua thực tiễn giảng dạy cần:

Tái cấu trúc chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực tư duy thẩm mỹ độc lập khi ứng dụng công nghệ số vào quá trình thiết kế bài học và sản phẩm sáng tạo

Ngoài việc tích hợp CNS vào khung chương trình giảng dạy, cần điều chỉnh nội dung chương trình giảng dạy theo hướng tăng cường các hoạt động trải nghiệm thực tiễn, rèn luyện khả năng tư duy thị giác, cảm thụ, ánh sáng, chất liệu, và màu sắc thông qua quan sát, phân tích, ký họa tay và làm việc nhóm. Các môn học cơ sở lý thuyết kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành cần được củng cố nhằm trang bị cho sinh viên nền tảng cảm thụ thẩm mỹ và khả năng tư duy phản biện trước khi sử dụng công cụ hỗ trợ sáng tạo.

Xây dựng khung chương trình đưa ứng dụng công nghệ số vào học phần thiết kế đảm bảo tính nguyên bản và bản sắc cá nhân

Việc tiến hành đưa vào chương trình bên cạnh khung của mỗi cơ sở, cũng cần từng bước từ tiếp cận tới thực hiện đưa vào đầu môn học cụ thể, thiết kế từ bài giảng đến bài tập để đúng yêu cầu đề cương, giáo trình. Cần tính đến các phần mềm tương thích, tỉ lệ đưa vào đối với từng ngành/chuyên ngành cụ thể, tránh tràn lan và không hiệu quả khi giảng dạy thiết kế.

Bên cạnh đó, trong giáo dục cũng đi kèm kiến thức để người sử dụng hiểu ngăn chặn tình trạng sao chép hoặc đồng nhất hóa sản phẩm nghệ thuật do AI tạo ra, các trường đào tạo MTUD cần ban hành quy chuẩn hướng dẫn sử dụng các phần mềm CNS khi ứng dụng theo hướng lấy con người làm trung tâm. Hiệp hội Giáo dục Nghệ thuật Quốc gia (NAEA) khuyến nghị rằng các giảng viên mỹ thuật cần hướng dẫn sinh viên nhận thức rõ vai trò của con người trong quá trình sáng tạo khi sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo. Cần nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thể hiện bản sắc cá nhân trong thiết kế, đồng thời tổ chức các buổi phản biện, so sánh tác phẩm thủ công và tác phẩm do AI hỗ trợ nhằm nhận diện ranh giới sáng tạo. Các tiêu chí đánh giá nên tách bạch giữa “tính kỹ thuật” và “giá trị sáng tạo gốc”, từ đó đảm bảo sản phẩm của người học không chỉ hấp dẫn về thị giác mà còn có chiều sâu văn hóa và dấu ấn cá nhân.

Đào tạo đội ngũ giảng viên bắt kịp nhu cầu công nghệ số

Cần tổ chức các khoá bồi dưỡng chuyên sâu về CNS dành riêng cho đội ngũ giảng dạy mỹ thuật ứng dụng. Tập trung vào hai vấn đề chính: cập nhật xu

hướng CNS trong lĩnh vực thiết kế, và phương pháp tích hợp AI trong giảng dạy mà vẫn giữ nguyên vai trò trung tâm của con người. Bên cạnh đó, hình thành các “thư viện học liệu số” với kho dữ liệu AI phục vụ quá trình giảng dạy và học tập nhằm tạo môi trường tiếp cận CNS, cập nhập giáo trình phù hợp với thời đại, bắt kịp với ngành công nghiệp sáng tạo trên toàn cầu.

Hoàn thiện khung pháp lý và chính sách nội bộ về bản quyền trong môi trường đào tạo

Mỗi cơ sở đào tạo lĩnh vực MTUD cần chủ động ban hành những quy định nội bộ việc sử dụng CNS trong lĩnh vực học thuật. Các quy định cần chỉ rõ tỉ lệ, tiêu chí sử dụng CNS trong thiết kế sản phẩm, đồng thời định nghĩa rõ các khái niệm “tác giả”, “tác quyền”, “sản phẩm tạo sinh AI”. Bên cạnh đó cần xây dựng bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm có tích hợp CNS theo hướng kết hợp giữa giá trị kỹ thuật, tính sáng tạo, dấu ấn cá nhân và quy trình làm việc. Ngoài ra, các cuộc thi, đồ án tốt nghiệp hoặc triển lãm cần yêu cầu người học minh bạch hóa quá trình sáng tác bằng cách nộp nhật ký sáng tác, tài liệu *prompt* hoặc sơ đồ ý tưởng song song với sản phẩm cuối cùng để đảm bảo tính minh bạch và nguyên bản trong đánh giá học thuật. Tổ chức các hội thảo chuyên đề về đạo đức và tính pháp lý trong thiết kế MTUD có sử dụng CNS nhằm giúp người học có nhận thức đúng về ứng dụng công nghệ cũng như trách nhiệm, đạo đức trong ngành nghề thiết kế. Ngoài ra, cần phối hợp với cơ quan chức năng nhà nước, viện nghiên cứu luật và sở hữu trí tuệ để xây dựng các mô hình thử nghiệm, từ đó góp phần định hình hành lang pháp lý phù hợp với đặc thù đào tạo MTUD.

V. Kết luận

Quá trình chuyển đổi CNS đang là xu thế phát triển tất yếu đang tạo ra những chuyển biến sâu sắc trong đào tạo và thiết kế mỹ thuật ứng dụng, nổi bật với khả năng nâng cao hiệu suất sáng tạo, cá nhân hóa phương pháp giảng dạy và mở rộng khả năng tiếp cận công nghệ mới. Chuyển đổi CNS đã đem lại những hiệu quả thiết thực trong quá trình đào tạo lĩnh vực MTUD, giúp người học phát triển ý tưởng nhanh chóng, mô phỏng vật thể trực quan và kết nối với xu hướng thiết kế toàn cầu, có được kiến thức tổng hợp của trí tuệ nhân tạo, tiếp cận với những khả năng có sẵn dù ở bất kỳ vùng miền hay quốc gia nào... Tuy nhiên, bên cạnh cơ hội là nhiều thách thức: nguy cơ lệ thuộc công cụ làm suy yếu tư duy thị giác, khoảng trống pháp lý về bản quyền, và sự thiếu đồng bộ trong chương trình đào tạo. Việc thiếu kiểm soát có thể làm mất bản sắc sáng tạo cá nhân và giá trị văn hóa truyền thống trong thiết kế, thậm chí cả những vi phạm về sáng tạo, sở hữu trí tuệ... Do đó, sự tham gia chuyển đổi CNS trong đào tạo là một thực tế cần áp dụng, nhưng cũng cần có định hướng, kết hợp giữa công nghệ và chiều sâu văn hóa, giữ khả năng mô phỏng của máy và khả năng cảm thụ của con người, giữa các phần mềm thiết kế phù hợp hỗ trợ cho từng ngành đặc thù khác nhau. Để khi ứng dụng những thành tựu CNS nhưng con người vẫn giữ vai trò trung tâm, còn CNS là công cụ hỗ trợ mở rộng không gian sáng tạo. Đây chính là yếu tố cốt lõi để phát triển ngành MTUD đương đại và thực hiện theo chiến lược Công nghiệp văn hóa tại Việt Nam. Nhằm từng bước cùng nâng cao chất lượng đào tạo lĩnh vực MTUD ở Việt Nam có những bước phát triển tốt, bền vững, đóng góp trong sự nghiệp đổi

mới giáo dục toàn diện, tiếp bước chắc chắn trong xu thế tự chủ đào tạo của cả nước.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Aelaschool (2023), “Tác động của AI với sáng tạo nghệ thuật”, Báo *VietNamnet*, nguồn: <https://vietnamnet.vn/tac-dong-cua-ai-voi-sang-tao-nghe-thuat-2160567.html>, [01/07/2023].
- [2]. Hồ Tú Bảo, *Về bản chất và yêu cầu của đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ*, Viện Khoa học và Công nghệ Tiên tiến Nhật bản, Viện Công nghệ Thông tin, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, <http://www.jaist.ac.jp/~bao/talks/daotaosaudaihoc3.pdf>, [01.6.2025]
- [3]. Bethel University (2023), *Balancing AI and human creativity in art education* (Tạm dịch: Cân bằng giữa trí tuệ nhân tạo và sự sáng tạo của con người trong giáo dục nghệ thuật), Bethel Spark Digital Library, nguồn: <https://spark.bethel.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=2140&context=etd>.
- [4]. Trần Thị Biển (2023), “Thuận lợi và khó khăn khi áp dụng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ mỹ thuật ứng dụng trong tình hình hiện nay”, Kỷ yếu Hội thảo khoa học khoa Sau đại học năm 2023, Nxb Thế giới, ISBN 978-604-77-9953-4 (2023)
- [5]. Phạm Hùng Cường (2022), “Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo trình độ thạc sĩ lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam hiện nay”, Kỷ yếu hội thảo khoa học toàn quốc Đào tạo nghệ thuật trong tiến trình hội nhập và phát triển hiện nay, Nxb Đại học Huế, ISBN 97-604-337-746-0
- [6]. Nguyễn Ngọc Dũng ((1984), “Ba mươi năm đào tạo họa sĩ Mỹ thuật Công nghiệp”, Tạp chí *Mỹ thuật Công nghiệp*, số 2/15, tr. 9-13.
- [7]. Nguyễn Lan Hương (2022), “Đào tạo mỹ thuật ứng dụng góp phần giáo dục

- thẩm mỹ trong tiến trình hội nhập”, Kỹ yếu *hội thảo toàn quốc*, Nxb Đại học Huế, tr 47- tr 52. n 2022, ISBN 97-604-337-746-0
- [8]. Nguyễn Lan Hương (2023), “Nâng cao chất lượng đào tạo thạc sỹ các ngành Mỹ thuật ứng dụng”, Kỹ yếu *Hội thảo khoa học khoa Sau đại học năm 2023*, Nxb Thế giới, ISBN 978-604-77-9953-4 (2023)
- [9]. Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT-GDSDH, ngày 30.8.2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.
- [10]. Thông tư 24/2021/TT-BGDĐT-GDSDH, ngày 15.10.2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.
- [11]. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I (2021), NXB CTQGST, H.
- [12]. VOV (2022), Thủ tướng Chính phủ chỉ thị nâng cao chất lượng đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ, <http://baoyenbai.com.vn/45/243268/Thu-tuong-Chinh-phu-chi-thi-nang-cao-chat-luong-dao-tao-thac-si-tien-si.aspx>, [13/5/2022].

OPPORTUNITIES AND CHALLENGES TO IMPROVE TRAINING QUALITY APPLIED ARTS MAJORS IN VIETNAM IN THE CURRENT CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION

Dang Mai Anh²

Abstract: Responding to the increasingly high development requirements for Vietnamese education in general, and education in the field of Applied Fine Arts in particular, along with strong international integration in the current context of digital transformation, the task for Applied Fine Arts training sectors is to actively approach and acquire the advantages of digital transformation technology, on the basis of maintaining the unique features of Applied Fine Arts education, closer to the world's common standards to improve the quality of training in the field of Applied Fine Arts in Vietnam. With personal training experiences and interviews with experts and lecturers who have been participating in training programs in the field of Applied Fine Arts. The article hopes to provide an overview of the opportunities and challenges in the training process of the fields of Applied Fine Arts in Vietnam today and propose some solutions to contribute to improving the quality of Applied Fine Arts training, practical orientation in training to serve the country in the trend of digital technology and international integration.

Keywords: training in applied arts, digital technology, international integration

² University of Industrial Fine Arts